

Số: 462 /QĐ-UBND

Lâm Đồng, ngày 03 tháng 02 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
**Ban hành Chương trình phát triển thanh niên tỉnh Lâm Đồng
giai đoạn 2026-2030**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LÂM ĐỒNG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Luật Thanh niên ngày 16 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Quyết định số 1331/QĐ-TTg ngày 24 tháng 7 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Chiến lược phát triển thanh niên Việt Nam giai đoạn 2021-2030;

Căn cứ Quyết định số 1113/QĐ-BNV ngày 17 tháng 10 năm 2021 của Bộ Nội vụ ban hành kế hoạch thực hiện chiến lược phát triển thanh niên Việt Nam giai đoạn 2021-2030;

Căn cứ Kế hoạch số 17-KH/TU ngày 12 tháng 12 năm 2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về thực hiện Kết luận số 166-KL/TW ngày 10 tháng 6 năm 2025 của Bộ Chính trị về nâng cao hiệu quả thực hiện Nghị quyết số 25-NQ/TW ngày 25 tháng 7 năm 2008 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa X về “Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác thanh niên thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa” trong tình hình mới;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ tại Tờ trình số 62/TTr-SNV ngày 22 tháng 01 năm 2026.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Chương trình phát triển thanh niên tỉnh Lâm Đồng giai đoạn 2026-2030.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Nội vụ; Thủ trưởng các sở, ban, ngành; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu và các cơ quan, tổ chức có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ Nội vụ;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Các cơ quan, tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy;
- UBMTTQVN tỉnh và các đoàn thể CT-XH tỉnh;
- Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh, Công an tỉnh;
- NHCSXH tỉnh, Báo và Phát thanh, Truyền hình Lâm Đồng;
- Cục Thống kê tỉnh, Ban Quản lý các khu công nghiệp tỉnh;
- Công TTĐT tỉnh;
- Các PCVP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, NC (M).

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Đinh Văn Tuấn



**CHƯƠNG TRÌNH PHÁT TRIỂN THANH NIÊN TỈNH LÂM ĐỒNG
GIAI ĐOẠN 2026-2030**

(Ban hành kèm theo Quyết định số 462 /QĐ-UBND ngày 03 tháng 02 năm 2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lâm Đồng)

I. QUAN ĐIỂM VÀ NGUYÊN TẮC THỰC HIỆN

1. Quan điểm

a) Chương trình phát triển thanh niên tỉnh Lâm Đồng giai đoạn 2026-2030 được xây dựng, triển khai thực hiện trên cơ sở quan điểm, chủ trương của Đảng và chính sách, pháp luật của Nhà nước về phát triển thanh niên; Chiến lược phát triển thanh niên Việt Nam giai đoạn 2021-2030; trên cơ sở kế thừa những thành tựu đã đạt được và tiếp thu những kinh nghiệm, bài học thành công trong thực hiện Chiến lược phát triển thanh niên Việt Nam và Chương trình phát triển thanh niên tỉnh Lâm Đồng giai đoạn 2021-2025 để tổ chức thực hiện phù hợp với thực tiễn phát triển của địa phương.

b) Xác định Chương trình phát triển thanh niên tỉnh Lâm Đồng giai đoạn 2026-2030 là bộ phận cấu thành quan trọng của các chương trình, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và phát triển nguồn nhân lực của địa phương giai đoạn 2026-2030; là cơ sở để các sở, ban, ngành, địa phương, đơn vị xây dựng và tổ chức thực hiện chương trình, kế hoạch phát triển thanh niên của từng ngành và địa phương.

c) Xác định thanh niên là lực lượng quan trọng xung kích, đi đầu trong sự nghiệp đổi mới, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa.

d) Nhà nước có trách nhiệm tạo điều kiện, môi trường và bảo đảm nguồn lực để phát triển thanh niên.

2. Nguyên tắc

a) Bảo đảm sự thống nhất trong lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy, tổ chức Đảng và trách nhiệm quản lý nhà nước về thanh niên của chính quyền các cấp; đặc thù vùng dân tộc, tôn giáo.

b) Thực hiện chính sách về thanh niên bảo đảm phù hợp với hệ thống pháp luật của Nhà nước, gắn với trách nhiệm cụ thể của từng cấp, từng ngành và cụ thể hóa trách nhiệm cá nhân trong tổ chức thực hiện Chương trình.

c) Phát huy vai trò và sự tham gia của các tổ chức chính trị - xã hội; tổ chức xã hội, nghề nghiệp; tổ chức kinh tế và các đoàn thể quần chúng Nhân dân; cơ sở giáo dục, gia đình, xã hội và của thanh niên.

d) Nguồn lực thực hiện Chương trình phát triển thanh niên tỉnh từ ngân sách nhà nước và được huy động từ các nguồn tài trợ, viện trợ, từ xã hội, cộng đồng và các nguồn hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu tổng quát

a) Tuyên truyền, triển khai có hiệu quả Kết luận số 166-KL/TW ngày 10/6/2025 của Bộ Chính trị. Cụ thể hóa các quan điểm chỉ đạo tại Nghị quyết số 25-NQ/TW trong tình hình mới phù hợp với tình hình, điều kiện, thực tiễn của tỉnh Lâm Đồng góp phần phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng - an ninh và xây dựng hệ thống chính trị vững mạnh trong tình hình mới.

b) Tiếp tục nâng cao vai trò, trách nhiệm, tạo sự chuyển biến mạnh mẽ trong nhận thức và hành động của các cơ quan, đơn vị, địa phương về công tác thanh niên. Phát huy vai trò nêu gương của cán bộ, đảng viên, nhất là người đứng đầu trong việc lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện công tác quản lý nhà nước về thanh niên.

c) Đến năm 2030, thanh niên tỉnh Lâm Đồng về cơ bản phát triển toàn diện, giàu lòng yêu nước, có đạo đức cách mạng, ý thức công dân và lý tưởng xã hội chủ nghĩa; có trình độ học vấn, nghề nghiệp, việc làm; có văn hóa, sức khỏe, kỹ năng sống và ý chí vươn lên; xung kích, sáng tạo làm chủ khoa học, công nghệ tiên tiến.

d) Hình thành nguồn nhân lực trẻ có chất lượng cao đáp ứng yêu cầu thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước.

đ) Phát huy vai trò, trách nhiệm của thanh niên trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

e) Tiến tới hình thành thế hệ thanh niên ưu tú trên mọi lĩnh vực, kế thừa truyền thống và sự nghiệp cách mạng của Đảng, của dân tộc, của quê hương; phấn đấu vì mục tiêu “dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh”.

2. Mục tiêu cụ thể

a) *Mục tiêu 1: Tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật; cung cấp thông tin về tư vấn, hỗ trợ pháp lý; bồi dưỡng bản lĩnh chính trị, đạo đức, lối sống, lý tưởng sống cho thanh niên*

- Hàng năm, 100% thanh niên trong lực lượng vũ trang, thanh niên công chức, viên chức, thanh niên học sinh và sinh viên được tuyên truyền, phổ biến, học tập nghị quyết của các cấp ủy Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước.

- Hàng năm, 100% thanh niên là học sinh, sinh viên; 90% thanh niên công nhân; 80% thanh niên nông thôn, thanh niên vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi được bồi dưỡng, trang bị kiến thức về quốc phòng, an ninh.

- Đến năm 2030, trên 90% thanh niên được tuyên truyền, phổ biến, cung cấp thông tin về chính sách, pháp luật thông qua các ứng dụng pháp luật trực tuyến, mạng xã hội, các phương tiện thông tin đại chúng.

- Phần đầu hàng năm có từ 80% trở lên thanh niên được bồi dưỡng bản lĩnh chính trị, đạo đức, lối sống, lý tưởng sống.

b) Mục tiêu 2: Giáo dục, nâng cao kiến thức, kỹ năng; tạo điều kiện để thanh niên được bình đẳng về cơ hội học tập, nghiên cứu và đổi mới sáng tạo

- Hàng năm, 100% thanh niên là học sinh, sinh viên được giáo dục chính trị, tư tưởng, đạo đức, lối sống, kỹ năng sống và kỹ năng mềm.

- Hàng năm, có ít nhất 30% thanh niên làm báo cáo viên, tuyên truyền viên pháp luật là người dân tộc thiểu số và tham gia công tác phổ biến giáo dục pháp luật cho thanh thiếu niên tại vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn được bồi dưỡng, nâng cao chuyên môn, nghiệp vụ phổ biến giáo dục pháp luật; phần đầu đến năm 2030 đạt tỷ lệ 100%.

- Hàng năm, trên 90% thanh niên là cán bộ, công chức trẻ các cấp được đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ và năng lực quản lý nhà nước.

- Đến năm 2030, trên 90% thanh niên trong độ tuổi đạt trình độ trung học phổ thông và tương đương; 80% thanh niên vùng dân tộc thiểu số, miền núi, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn được phổ cập giáo dục trung học cơ sở.

- Đến năm 2030, tăng 15% số thanh niên được ứng dụng, triển khai ý tưởng sáng tạo, công trình nghiên cứu khoa học phục vụ sản xuất và đời sống; tăng 15% số công trình khoa học và công nghệ do thanh niên chủ trì; tăng 10% số thanh niên làm việc trong các tổ chức khoa học, công nghệ (so với năm 2020).

c) Mục tiêu 3: Nâng cao chất lượng đào tạo nghề và tạo việc làm bền vững cho thanh niên; phát triển nguồn nhân lực trẻ có chất lượng cao đáp ứng yêu cầu phát triển và hội nhập quốc tế

- Hàng năm, 100% thanh niên là học sinh, sinh viên trong các cơ sở giáo dục, cơ sở giáo dục nghề nghiệp được giáo dục hướng nghiệp và trang bị kiến thức, kỹ năng về khởi nghiệp trước khi tốt nghiệp; 100% sinh viên trường đại học, cao đẳng được trang bị kiến thức về hội nhập quốc tế và chuyển đổi số.

- Hàng năm, 30% số ý tưởng, dự án, công trình khởi nghiệp của thanh niên là học sinh, sinh viên được kết nối với các doanh nghiệp, quỹ đầu tư hoặc được hỗ trợ đầu tư từ nguồn kinh phí phù hợp.

- Đến năm 2030, phần đầu trên 80% thanh niên được tư vấn hướng nghiệp và việc làm; 70% thanh niên được đào tạo nghề gắn với tạo việc làm. Mỗi năm giải quyết việc làm cho 70.000 lao động.

- Đến năm 2030, có ít nhất 70% thanh niên là người khuyết tật, thanh niên nhiễm HIV, người sử dụng ma túy, thanh niên là nạn nhân của tệ nạn buôn bán người, thanh niên vi phạm pháp luật được bồi dưỡng kỹ năng sống, lao động và hòa nhập cộng đồng. Phần đầu tạo việc làm ổn định cho trên 60% thanh niên vùng đồng bào dân tộc thiểu số; 20% thanh niên là người khuyết tật, người nhiễm HIV, người sau cai nghiện, sau cải tạo...

d) Mục tiêu 4: Bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe cho thanh niên

- Hàng năm, trên 90% thanh niên được trang bị kiến thức, kỹ năng rèn luyện thể chất, nâng cao sức khỏe, chăm sóc sức khỏe sinh sản, sức khỏe tình dục, sức khỏe tâm thần; dân số và phát triển; bình đẳng giới và phòng chống bạo lực trên cơ sở giới; bạo lực gia đình, bạo lực học đường, xâm hại tình dục; HIV/AIDS và các biện pháp phòng, chống HIV/AIDS; trong đó, tỷ lệ thanh niên là học sinh, sinh viên trong các cơ sở giáo dục, cơ sở giáo dục nghề nghiệp đạt 100%.

- Hàng năm, trên 80% thanh niên được tiếp cận các dịch vụ thân thiện về tư vấn, chăm sóc sức khỏe sinh sản, sức khỏe tình dục tại địa bàn nơi cư trú; 90% cặp nam, nữ thanh niên được tư vấn, khám sức khỏe trước khi kết hôn; 100% nữ thanh niên được tiếp cận thuận tiện với các biện pháp tránh thai hiện đại, phòng tránh vô sinh và hỗ trợ sinh sản.

- Hàng năm, 100% thanh niên là học sinh, sinh viên tham gia bảo hiểm y tế và được chăm sóc sức khỏe ban đầu; trên 90% thanh niên công nhân làm việc tại các khu công nghiệp, khu chế xuất được khám sức khỏe và chăm sóc y tế định kỳ.

đ) Mục tiêu 5: Nâng cao đời sống văn hóa, tinh thần cho thanh niên

- Hàng năm, trên 80% thanh niên ở đô thị; 70% thanh niên ở nông thôn và thanh niên công nhân ở các khu công nghiệp; 60% thanh niên vùng dân tộc thiểu số, miền núi, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn được tạo điều kiện tham gia các hoạt động văn hóa, nghệ thuật, thể dục thể thao; hoạt động sinh hoạt cộng đồng ở nơi học tập, làm việc và cư trú.

- Đến năm 2030, ít nhất 70% thanh niên sử dụng thành thạo các phương tiện kỹ thuật số phục vụ mục đích giao tiếp, truyền thông, kinh doanh trên nền tảng kinh tế số như: máy vi tính, máy tính bảng và các ứng dụng di động phổ biến.

e) Mục tiêu 6: Phát huy vai trò xung kích của thanh niên trong tham gia phát triển kinh tế - xã hội và bảo vệ Tổ quốc

- Hàng năm, 100% thanh niên trong độ tuổi theo quy định của pháp luật, có đủ năng lực hành vi dân sự sẵn sàng tham gia thực hiện nghĩa vụ quân sự và lực lượng dân quân tự vệ.

- Đến năm 2030, 20% thanh niên trong các cơ quan nhà nước, tổ chức chính trị - xã hội được đưa vào quy hoạch lãnh đạo cấp vụ, sở, phòng và tương đương; 15% thanh niên đảm nhiệm các chức vụ lãnh đạo, quản lý trong các cơ quan nhà nước, tổ chức chính trị - xã hội.

- Hàng năm, 100% tổ chức Đoàn thanh niên, Hội Liên hiệp thanh niên, Hội Sinh viên các cấp tỉnh Lâm Đồng và các tổ chức khác của thanh niên được thành lập theo quy định của pháp luật phát động phong trào và huy động thanh niên hưởng ứng, tham gia các hoạt động tình nguyện vì cộng đồng, xã hội; khắc phục hậu quả thiên tai, dịch bệnh; bảo vệ môi trường, giữ gìn trật tự, an toàn xã hội, quốc phòng, an ninh quốc gia.

III. CÁC NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền các cấp

a) Phổ biến, quán triệt chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, các nghị quyết, chỉ thị của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về thanh niên đến các cấp, các ngành, bảo đảm thống nhất về nhận thức và hành động của cả hệ thống chính trị trong việc chăm lo, bồi dưỡng và phát triển toàn diện thanh niên.

b) Giáo dục, nâng cao ý thức pháp luật, trách nhiệm của thanh niên đối với bản thân, gia đình và xã hội. Kết hợp chặt chẽ giáo dục pháp luật với giáo dục lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống văn hóa; lịch sử, truyền thống văn hóa và ý thức tự tôn dân tộc; giữ gìn bản sắc văn hóa dân tộc, phát huy giá trị văn hóa truyền thống tốt đẹp, tiếp thu tinh hoa văn hóa nhân loại.

c) Nâng cao hiệu quả công tác phối hợp giữa các cấp, các ngành, đoàn thể nhân dân; phát huy vai trò của Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh và các tổ chức thanh niên trong thực hiện Chương trình phát triển thanh niên.

2. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến chính sách, pháp luật

a) Tăng cường tuyên truyền, phổ biến sâu rộng Luật Thanh niên năm 2020, Chiến lược phát triển thanh niên Việt Nam giai đoạn 2021-2030, Kế hoạch số 17-KH/TU ngày 12/12/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy thực hiện Kết luận số 166-KL/TW ngày 10/6/2025 của Bộ Chính trị về nâng cao hiệu quả thực hiện Nghị quyết số 25-NQ/TW ngày 25/7/2008 của Ban Chấp hành hành Trung ương Đảng khóa X về “Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác thanh niên thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa” trong tình hình mới, Kế hoạch số 8500/KH-UBND ngày 04/12/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc thực hiện Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Kết luận số 166-KL/TW ngày 10/6/2025 của Bộ Chính trị và các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về thanh niên và nội dung, chỉ tiêu ban hành kèm theo Quyết định này.

b) Đổi mới nội dung, hình thức phổ biến giáo dục pháp luật cho thanh niên phù hợp với từng nhóm đối tượng và điều kiện địa bàn; trong đó, chú trọng nhóm thanh niên dễ bị tổn thương, thanh niên vùng đồng bào dân tộc thiểu số.

c) Đẩy mạnh truyền thông về sự cần thiết và nhu cầu được nâng cao đời sống vật chất, tinh thần, chăm sóc sức khỏe của thanh niên; chú trọng đào tạo, nâng cao kỹ năng tư vấn, truyền thông cho đội ngũ cung cấp dịch vụ về chăm sóc sức khỏe sinh sản, sức khỏe tình dục cho thanh niên. Tăng cường tuyên truyền về phòng, chống tác hại của thuốc lá, lạm dụng rượu, bia và các chất kích thích khác; dự phòng bệnh không lây nhiễm; phòng ngừa vi phạm pháp luật và tệ nạn xã hội trong thanh niên;

d) Đa dạng hóa các hình thức giới thiệu, phổ biến các tác phẩm văn hóa nghệ thuật có giá trị nhân văn cao để định hướng, giáo dục thanh niên. Khuyến khích thanh niên tham gia hoạt động và sáng tạo trong văn hóa, thể dục, thể thao; bảo tồn di sản văn hóa, gìn giữ, phát huy giá trị văn hóa truyền thống tốt đẹp và tiếp thu tinh hoa văn hóa nhân loại.

đ) Phát triển mạng xã hội có định hướng tích cực, lành mạnh, đáp ứng nhu cầu của thanh niên trên không gian mạng; quản lý việc sử dụng mạng xã hội thiếu chuẩn mực, thiếu văn minh của thanh niên; có chế tài xử lý các hoạt động, dịch vụ, trò chơi trực tuyến thiếu lành mạnh, bạo lực gây tác động xấu đến thanh niên và xã hội.

3. Thực hiện chính sách, pháp luật về thanh niên

a) Huy động tối đa các nguồn lực phát triển thanh niên; chú trọng các chính sách đặc thù hỗ trợ nhóm thanh niên dễ bị tổn thương, thanh niên vùng đồng bào dân tộc thiểu số.

b) Thực hiện chính sách phát hiện, thu hút, đào tạo, bồi dưỡng, trọng dụng tài năng và tài năng trẻ đang công tác, học tập, sinh sống trên địa bàn.

4. Cung cấp dịch vụ, hoạt động hỗ trợ thanh niên

a) Đổi mới hình thức cung cấp các dịch vụ hỗ trợ thanh niên học tập, sáng tạo, nghiên cứu khoa học; thực hiện có hiệu quả việc chuyển đổi số trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo; xây dựng các chương trình đào tạo ngoại ngữ trên mạng Internet nhằm tạo điều kiện để thanh niên là học sinh ở các vùng nông thôn, vùng dân tộc thiểu số và miền núi được tiếp cận, học tập miễn phí.

b) Triển khai cơ chế hợp tác giữa các trường đại học, cơ sở giáo dục nghề nghiệp, cơ sở nghiên cứu với các tổ chức kinh tế; hoàn thiện hệ thống thông tin thị trường lao động theo hướng hội nhập quốc tế; nâng cao chất lượng dự báo thị trường lao động trong ngắn hạn và dài hạn; tổ chức các cuộc thi tay nghề, sáng kiến cho thanh niên.

c) Củng cố, nâng cao chất lượng hoạt động của mạng lưới cung cấp dịch vụ về việc làm và khởi nghiệp; định hướng và hỗ trợ thanh niên khởi nghiệp; chăm sóc sức khỏe; tư vấn và trợ giúp pháp lý cho thanh niên;

d) Khuyến khích các tổ chức, cá nhân cung cấp các dịch vụ tư vấn tâm lý cho thanh niên; đầu tư, xây dựng các thiết chế văn hóa, thể dục, thể thao, công trình phúc lợi xã hội cho thanh niên; trong đó, chú trọng đối tượng thanh niên di cư, thanh niên công nhân tại các khu công nghiệp.

đ) Đảm bảo quyền tiếp cận thông tin có định hướng cho thanh niên; tổ chức các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao để thu hút đông đảo thanh niên vào hoạt động; quan tâm đến đời sống vật chất và tinh thần của các đối tượng thanh niên yếu thế ở vùng sâu, vùng xa và các vùng đặc biệt khó khăn.

5. Đẩy mạnh các hoạt động hợp tác quốc tế

a) Tăng cường các hoạt động tuyên truyền về hợp tác, hội nhập quốc tế cho thanh niên, tổ chức các hoạt động, chương trình giao lưu quốc tế về thanh niên.

b) Nâng cao nhận thức của thanh niên về chủ động và tích cực hội nhập quốc tế toàn diện, sâu rộng, có hiệu quả.

c) Khai thác, phát huy hiệu quả sự hỗ trợ của các tổ chức quốc tế để thực hiện Chương trình.

6. Phát huy vai trò của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh, các tổ chức đoàn thể và thanh niên

a) Huy động sự tham gia của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, chính quyền các cấp, các tổ chức kinh tế, xã hội, lực lượng vũ trang trong công tác giáo dục, bồi dưỡng, phát huy vai trò của thanh niên, đẩy mạnh xã hội hóa công tác thanh niên.

b) Tăng cường vai trò giám sát phản biện xã hội của Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể chính trị - xã hội các cấp đối với việc triển khai thực hiện Chương trình phát triển thanh niên; đổi mới, nâng cao hiệu quả hoạt động của tổ chức Đoàn thanh niên, Hội Liên hiệp thanh niên các cấp, Hội Sinh viên các trường đại học, cao đẳng.

c) Kiện toàn tổ chức bộ máy làm công tác quản lý nhà nước về thanh niên bảo đảm về số lượng, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ, phù hợp với thực tiễn và yêu cầu phát triển toàn diện thanh niên trong giai đoạn mới; chú trọng công tác đào tạo, bồi dưỡng về chuyên môn, nghiệp vụ. Thực hiện việc hướng dẫn, kiểm tra, đánh giá việc thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu nhiệm vụ, giải pháp thực hiện. Thực hiện thống kê, chế độ báo cáo theo quy định.

d) Phát huy tính tích cực, chủ động của thanh niên trong tham gia quản lý nhà nước và xã hội; tham gia vào quá trình xây dựng, tổ chức thực hiện và giám sát, phản biện chính sách, pháp luật về thanh niên; nâng cao vai trò và sự đóng góp của nữ thanh niên. Phát huy vai trò xung kích, sáng tạo của thanh niên đóng góp vào việc bảo vệ lợi ích quốc gia, dân tộc; thực hiện nghĩa vụ xây dựng và bảo vệ Tổ quốc; tình nguyện tham gia phát triển kinh tế - xã hội và các hoạt động tình nguyện vì cộng đồng, xã hội.

7. Hướng dẫn, kiểm tra, đánh giá việc thực hiện Chương trình

a) Hướng dẫn, kiểm tra, đánh giá việc thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ, giải pháp và tổ chức thực hiện Chương trình.

b) Nghiên cứu xây dựng, hoàn thiện hệ thống thông tin và chế độ báo cáo thống kê về thanh niên; nâng cao chất lượng dự báo xu hướng phát triển thanh niên trong từng giai đoạn cụ thể, làm cơ sở để đánh giá việc thực hiện và hoạch định chính sách, pháp luật đối với thanh niên.

8. Nguồn lực thực hiện Chương trình

a) Nguồn ngân sách nhà nước bố trí trong dự toán ngân sách hàng năm của các sở, ban, ngành, địa phương theo phân cấp ngân sách hiện hành để tổ chức thực hiện Chương trình, trong đó, bảo đảm về số lượng và chất lượng đội ngũ thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước về thanh niên, kinh phí triển khai các nhiệm vụ, đề án, dự án phát triển thanh niên đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ, phù hợp với tình hình mới của các sở, ngành, địa phương và phù hợp với khả năng cân đối của ngân sách nhà nước.

b) Đẩy mạnh xã hội hóa, huy động các nguồn lực hợp pháp để triển khai thực hiện Chương trình.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Nội vụ

a) Là cơ quan thường trực Ban chỉ đạo, tham mưu giúp Ủy ban nhân dân tỉnh đánh giá công tác, tình hình triển khai thực hiện nhằm kịp thời giải quyết những vướng mắc, khó khăn trong quá trình thực hiện và đề ra những giải pháp để thực hiện Chương trình; đôn đốc, kiểm tra việc triển khai, thực hiện Chương trình và tổ chức sơ kết hàng năm và tổng kết Chương trình vào cuối năm 2030.

c) Kiện toàn tổ chức bộ máy thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước về thanh niên, Ban chỉ đạo thực hiện Chương trình phát triển thanh niên tỉnh; chú trọng công tác đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ cho đội ngũ thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước về thanh niên.

d) Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành, địa phương định kỳ hàng năm kiểm tra, đánh giá kết quả thực hiện và báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh, Bộ Nội vụ theo quy định.

2. Các sở, ban, ngành thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh

a) Xây dựng, ban hành chương trình phát triển thanh niên giai đoạn 2026-2030, kế hoạch thực hiện hàng năm phù hợp với đặc điểm, đặc thù của từng cơ quan, đơn vị.

b) Tổ chức tuyên truyền, phổ biến, quán triệt các nội dung của Chương trình phát triển thanh niên tỉnh; phát động phong trào thi đua và thực hiện công tác khen thưởng trong quá trình thực hiện.

c) Triển khai thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp quy định trong Chương trình theo chức năng, nhiệm vụ được phân công. Bảo đảm kinh phí và huy động các nguồn lực hợp pháp để thực hiện Chương trình, đề án, dự án phát triển thanh niên.

d) Kiện toàn đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước về thanh niên của cơ quan, đơn vị; chú trọng công tác đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ.

đ) Hướng dẫn đôn đốc, kiểm tra, đánh giá việc thực hiện chương trình của các cơ quan, đơn vị thuộc phạm vi quản lý; định kỳ báo cáo kết quả thực hiện lồng ghép trong báo cáo quản lý nhà nước về thanh niên theo quy định.

3. Sở Tài chính căn cứ khả năng ngân sách tỉnh tổng hợp tham mưu cấp có thẩm quyền đảm bảo kinh phí thực hiện nhiệm vụ theo đúng quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các quy định pháp luật có liên quan.

4. Sở Tư pháp tham mưu thực hiện kế hoạch công tác phổ biến giáo dục pháp luật nhằm nâng cao ý thức pháp luật cho thanh niên; chủ trì xây dựng, lồng ghép các mục tiêu, chỉ tiêu về tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật cho thanh niên.

5. Sở Nông nghiệp và Môi trường chủ trì, phối hợp với các địa phương, đơn vị liên quan triển khai tuyên truyền, phổ biến các chính sách, định hướng phát triển nông nghiệp, xây dựng nông thôn mới; hướng dẫn chuyển giao ứng dụng khoa học kỹ thuật vào sản xuất, hỗ trợ phát triển kinh tế tập thể, kinh tế

trang trại gắn với liên kết sản xuất tiêu thụ theo chuỗi; phát triển sản phẩm OCOP cho thanh niên.

6. Sở Y tế chủ trì, phối hợp với các sở, ngành liên quan tiếp tục đẩy mạnh hoạt động tuyên truyền, giáo dục thanh niên trong phòng chống HIV/AIDS. Phối hợp trong công tác xác định tình trạng nghiện, triển khai thực hiện tư vấn, chăm sóc sức khỏe, sức khỏe sinh sản cho thanh niên.

7. Sở Giáo dục và Đào tạo đẩy mạnh hoạt động nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện trong nhà trường, thực hiện chương trình phòng chống tội phạm và các tệ nạn xã hội trong học đường, chỉ đạo và tạo điều kiện cho tổ chức Đoàn - Hội trong trường học hoạt động có hiệu quả. Chủ động phối hợp với Đoàn Thanh niên có các chương trình giáo dục đạo đức, lý tưởng cách mạng và truyền thống cho học sinh các cấp. Phối hợp với các cơ quan, đơn vị, địa phương triển khai chương trình giáo dục giới tính, sức khỏe sinh sản toàn diện trong các cơ sở giáo dục, cơ sở giáo dục nghề nghiệp. Chủ trì phối hợp với các ngành liên quan trong thực hiện công tác dạy nghề, định hướng nghề nghiệp, nâng cao tay nghề.

8. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, địa phương xây dựng các thiết chế văn hóa, tạo sân chơi cho thanh niên trong rèn luyện sức khỏe. Phối hợp với Sở Tư pháp trong việc tuyên truyền nâng cao ý thức pháp luật cho thanh niên trên các phương tiện thông tin đại chúng.

9. Sở Khoa học và Công nghệ chủ trì, phối hợp với các ngành liên quan xây dựng kế hoạch triển khai nhiệm vụ cho thanh niên trong việc ứng dụng, triển khai ý tưởng sáng tạo, công trình nghiên cứu khoa học phục vụ sản xuất và đời sống. Phối hợp với Đoàn Thanh niên trong triển khai các chương trình khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo, phát huy vai trò xung kích sáng tạo của thanh niên.

10. Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh, Công an tỉnh phối hợp với các sở, ngành trong việc thực hiện Chương trình phát triển thanh niên của tỉnh; lồng ghép các mục tiêu, chỉ tiêu tăng cường sự tham gia của thanh niên vào quản lý nhà nước và xã hội thuộc lĩnh vực quân sự, an ninh quốc phòng, lĩnh vực bảo vệ an ninh, trật tự và an toàn xã hội.

11. Đề nghị Tỉnh Đoàn chủ trì, phối hợp các trường đại học, cao đẳng và các tổ chức khác của thanh niên được thành lập theo quy định của pháp luật:

a) Tổ chức tuyên truyền, phổ biến các nội dung của Chương trình; phối hợp với Sở Nội vụ và các sở, ngành, cơ quan liên quan tổ chức triển khai thực hiện Chương trình.

b) Hướng dẫn tổ chức đoàn thanh niên cấp dưới phối hợp với cơ quan quản lý nhà nước về thanh niên ở địa phương xây dựng, triển khai thực hiện chương trình, kế hoạch phát triển thanh niên của địa phương; thực hiện công tác thi đua, khen thưởng thành tích thực hiện Chương trình theo quy định của pháp luật.

c) Khuyến khích, huy động thanh niên tham gia đề xuất, xây dựng và tổ chức thực hiện các nội dung của Chương trình.

d) Giám sát, phản biện xã hội trong thực hiện Chương trình theo quy định của pháp luật; đề nghị cơ quan có thẩm quyền xây dựng, hoàn thiện hệ thống chính sách, pháp luật về thanh niên.

12. Báo và Phát thanh, Truyền hình Lâm Đồng chú trọng dành thời lượng phát sóng, số lượng bài viết để định hướng tuyên truyền, giáo dục thanh niên về lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống, ý thức công dân, hướng nghiệp, kỹ năng sống; đẩy mạnh tuyên truyền việc tổ chức triển khai thực hiện Chương trình phát triển thanh niên của tỉnh.

13. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các tổ chức thành viên trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ của mình tham gia quản lý nhà nước và giám sát việc thực hiện Chương trình.

14. Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu

a) Cụ thể hóa và tổ chức thực hiện chính sách, pháp luật về thanh niên theo phân cấp.

b) Tuyên truyền, phổ biến, quán triệt các nội dung của Chương trình; phát động phong trào thi đua và thực hiện công tác khen thưởng thành tích thực hiện Chương trình theo hướng dẫn của cấp có thẩm quyền.

c) Xây dựng kế hoạch thực hiện hàng năm với các mục tiêu, chỉ tiêu phát triển thanh niên cụ thể, phù hợp với điều kiện phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

d) Lồng ghép các chỉ tiêu phát triển thanh niên khi xây dựng và thực hiện quy hoạch, kế hoạch, chương trình, đề án, dự án phát triển kinh tế - xã hội hàng năm; lồng ghép các chỉ tiêu thống kê về thanh niên các xã, phường vào hệ thống chỉ tiêu thống kê của địa phương và hoàn thiện hệ thống thông tin về thanh niên theo hướng dẫn của các sở, ngành liên quan.

đ) Bố trí công chức thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước về thanh niên các cấp; chú trọng công tác đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ.

e) Hàng năm, bố trí ngân sách địa phương và huy động các nguồn lực hợp pháp khác để tổ chức thực hiện Chương trình phát triển thanh niên của tỉnh và địa phương.

f) Hướng dẫn các cơ quan chuyên môn thực hiện Chương trình phát triển thanh niên; đôn đốc, kiểm tra, đánh giá việc thực hiện; báo cáo kết quả thực hiện Chương trình lồng ghép trong báo cáo quản lý nhà nước về thanh niên theo quy định.

Trên đây là Chương trình phát triển thanh niên tỉnh Lâm Đồng giai đoạn 2026-2030, đề nghị các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu và các cơ quan, tổ chức có liên quan triển khai thực hiện bảo đảm mục tiêu, chỉ tiêu đề ra. Trong quá trình thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc, đề nghị các đơn vị, địa phương phản ánh về Ủy ban nhân dân tỉnh (thông qua Sở Nội vụ) để được hướng dẫn, giải quyết hoặc báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định./

PHỤ LỤC
DANH MỤC CÁC NHIỆM VỤ, CHƯƠNG TRÌNH, ĐỀ ÁN THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH
PHÁT TRIỂN THANH NIÊN TỈNH LÂM ĐỒNG GIAI ĐOẠN 2026-2030
(Kèm theo Quyết định số 462/QĐ-UBND ngày 03 tháng 02 năm 2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lâm Đồng)

STT	Cơ quan chủ trì	Tên nhiệm vụ, chương trình, đề án, dự án	Cơ quan phối hợp thực hiện	Thời gian thực hiện
1	Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh	Tiếp tục phối hợp tổ chức tư vấn học nghề, giới thiệu việc làm cho thanh niên xuất ngũ.	Các Sở: Nội vụ, Giáo dục và Đào tạo; Tỉnh Đoàn và các cơ quan liên quan	Hằng năm
2	Công an tỉnh	Tiếp tục tổ chức triển khai thực hiện Đề án “Phòng chống ma túy trong thanh thiếu niên Việt Nam”	Sở Y tế; Tỉnh Đoàn và các cơ quan có liên quan	Hằng năm
3	Sở Nội vụ	Tiếp tục tổ chức triển khai thực hiện Đề án “Đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực quản lý nhà nước cho đội ngũ cán bộ, công chức trẻ cấp xã đến năm 2030”	UBND các xã, phường, đặc khu	Hằng năm
4	Sở Tư pháp	Tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến Nghị quyết của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước cho thanh niên, đặc biệt Kế hoạch số 17-KH/TU ngày 12/12/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy thực hiện Kết luận số 166-KL/TW ngày 10/6/2025 của Bộ Chính trị về nâng cao hiệu quả thực hiện Nghị quyết số 25-NQ/TW ngày 25/7/2008 của Ban Chấp hành hành Trung ương Đảng khóa X về “Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác thanh niên thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa” trong tình hình mới	Các Sở: Giáo dục và Đào tạo, Khoa học và Công nghệ; UBND các xã, phường, đặc khu; các cơ quan có liên quan	Hằng năm
		Đẩy mạnh phổ biến giáo dục pháp luật nhằm nâng cao ý thức chấp hành pháp luật của thanh niên, gắn giáo dục pháp luật với giáo dục tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống văn hoá	Sở Khoa học và Công nghệ; UBND các xã, phường, đặc khu và các cơ quan có liên quan	Hằng năm
		Tiếp tục tổ chức triển khai thực hiện Đề án “Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong phổ biến giáo dục pháp luật nhằm nâng cao ý thức tìm hiểu, chấp hành pháp luật cho thanh niên trong thời kỳ mới”	Các Sở: Nội vụ, Giáo dục và Đào tạo, Khoa học và Công nghệ; Tỉnh Đoàn và các cơ quan liên quan	Hằng năm

		Tiếp tục tổ chức triển khai thực hiện Đề án “Nâng cao khả năng tiếp cận pháp luật cho thanh niên thuộc nhóm dễ bị tổn thương, thanh niên lao động tự do và thanh niên vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi”	Các Sở: Nội vụ, Dân tộc và Tôn giáo; Tỉnh Đoàn; Công an tỉnh và các cơ quan liên quan	Hằng năm
5	Sở Giáo dục và Đào tạo	Tiếp tục tổ chức triển khai thực hiện Đề án “Tăng cường giáo dục lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống, kỹ năng sống cho học sinh, sinh viên giai đoạn 2021-2025, tầm nhìn 2030”	Các Sở: Nội vụ, Khoa học và Công nghệ; Báo và Phát thanh, Truyền hình Lâm Đồng; Tỉnh Đoàn và các cơ quan có liên quan	Hằng năm
		Tiếp tục tổ chức triển khai thực hiện Đề án “Đào tạo và phát triển kỹ năng mềm cho thanh niên và học sinh, sinh viên giáo dục nghề nghiệp”	Sở Nội vụ; Tỉnh Đoàn và các cơ quan liên quan	Hằng năm
		Nghiên cứu và đề xuất mô hình hướng nghiệp, phân luồng trong giáo dục phổ thông gắn với Chiến lược phát triển giáo dục đến năm 2030 tầm nhìn đến năm 2045.	Các sở, ban ngành liên quan, các địa phương	Năm 2026
		Xây dựng Đề án “Phát triển năng lực đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số cho học sinh, sinh viên đại học đến năm 2030”.	Các sở, ban ngành liên quan, các địa phương	Năm 2026
6	Sở Khoa học và Công nghệ	Triển khai, thực hiện cơ chế, chính sách hỗ trợ thanh niên tham gia sâu rộng vào các hoạt động phát triển khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo, khởi nghiệp, chuyển đổi số quốc gia và tham gia cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư.	Các sở, ban ngành liên quan, các địa phương	Năm 2026
		Xây dựng quỹ đầu tư mạo hiểm để hỗ trợ thực hiện các đề án, dự án trong lĩnh vực khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số.	Các sở, ban ngành liên quan, các địa phương	Năm 2026
7	Sở Y tế	Thực hiện chính sách nhằm giảm thiểu tiêu thụ thuốc lá và thuốc lá điện tử, bóng cười và các loại chất sử dụng trong hít, hút, ngửi gây ảo giác và gây nghiện trong thanh niên.	Các Sở: Nội vụ, Tư pháp; Công an tỉnh và các cơ quan có liên quan	Hằng năm
		Tuyên truyền, giáo dục sức khỏe sinh sản, sức khỏe tinh dục toàn diện cho cán bộ y tế và cộng đồng	Sở Giáo dục và Đào tạo; Tỉnh Đoàn và các cơ quan liên quan	Hằng năm

		Tiếp tục tổ chức triển khai thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia truyền thông và tác hại của lạm dụng, muối đường, khẩu phần ăn, các bệnh rối loạn chuyển hoá do dinh dưỡng và lười vận động, dự phòng một số bệnh truyền nhiễm cơ bản và bệnh không truyền nhiễm cơ bản	Các Sở: Nội vụ, Giáo dục và Đào tạo; Khoa học và Công nghệ; Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh; Công an tỉnh và các cơ quan liên quan	Hằng năm
		Triển khai thực hiện cơ chế, chính sách để ứng phó với tình trạng già hóa dân số, phòng chống tệ nạn xã hội.	Các sở, ban ngành liên quan, các địa phương	Năm 2026
8	Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch	Tiếp tục tổ chức triển khai thực hiện Chương trình phát triển văn hoá đọc và hoàn thiện kỹ năng thông tin cho thanh niên	Các Sở: Nội vụ, Giáo dục và Đào tạo, Khoa học và Công nghệ; Tỉnh Đoàn và các cơ quan liên quan	Hằng năm
		Tiếp tục tổ chức các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục, thể thao cho thanh thiếu niên trong tỉnh	Các Sở: Nội vụ, Giáo dục và Đào tạo, Khoa học và Công nghệ; Tỉnh Đoàn và các cơ quan liên quan	Hằng năm
9	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Tiếp tục tổ chức triển khai Đề án “Hỗ trợ thanh niên nông thôn khởi nghiệp, phát triển kinh tế gắn với Chương trình mỗi xã một sản phẩm nông - lâm - ngư (OCOP)”	Các sở, ban, ngành; UBND các xã, phường, đặc khu; Tỉnh Đoàn và các cơ quan có liên quan	Hằng năm
		Tiếp tục tổ chức triển khai Đề án “Tăng cường năng lực cho thanh niên vùng biên giới, hải đảo phục vụ công tác xây dựng nông thôn mới, bảo vệ môi trường và thích ứng với biến đổi khí hậu” với những nội dung phù hợp với tình hình của địa phương.	Các sở, ban, ngành; UBND các xã, phường, đặc khu; Tỉnh Đoàn và các cơ quan có liên quan	Hằng năm
10	Báo và Phát thanh, Truyền hình Lâm Đồng	Tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền về Chương trình phát triển thanh niên tỉnh giai đoạn 2026-2030.	Các Sở: Nội vụ, Khoa học và Công nghệ; Tỉnh Đoàn	Hằng năm
11	Sở Tài chính	Triển khai, thực hiện cơ chế, chính sách khuyến khích, hỗ trợ các thành phần kinh tế đầu tư phát triển sản xuất kinh doanh, tạo việc làm mới, tăng thu nhập cho thanh niên và các chính sách hỗ trợ khởi nghiệp cho thanh niên.	Các Sở: Khoa học và Công nghệ, Nội vụ, Nông nghiệp và Môi trường; Ngân hàng Chính sách xã hội Lâm Đồng, các sở, ban ngành liên quan	Năm 2026
		Hoàn thiện chính sách tín dụng cho thanh niên vay để học tập trong các cơ sở đào tạo sau giáo dục phổ thông.	Sở Giáo dục và Đào tạo và các sở, ban ngành liên quan	Năm 2026

12	Tinh Đoàn	Tiếp tục tổ chức triển khai Đề án “Giáo dục lý tưởng cách mạng đạo đức, lối sống văn hoá cho thanh thiếu nhi trên không gian mạng”	Các Sở: Nội vụ, Giáo dục và Đào tạo, Khoa học và Công nghệ, Văn hoá, thể thao và Du lịch và các cơ quan có liên quan	Hàng năm
		Tiếp tục tổ chức triển khai Đề án hỗ trợ thanh niên khởi nghiệp	Các Sở: Nội vụ, Giáo dục và Đào tạo và các cơ quan có liên quan	Hàng năm
		Tiếp tục tổ chức triển khai Đề án thành lập Quỹ hỗ trợ sáng kiến vì cộng đồng.	Các sở, ngành, tổ chức, cá nhân liên quan	Hàng năm
		Tiếp tục tổ chức triển khai Đề án “Nâng cao năng lực ngoại ngữ và hội nhập quốc tế cho thanh thiếu niên Việt nam giai đoạn 2022-2030”	Các Sở: Nội vụ, Giáo dục và Đào tạo	Hàng năm